

## Khách Tâm Lan

ORCHID FEVER (Henry Azadehdel – Orchid Collector)

Một ngày lạnh lẽo trước lễ Giáng Sinh năm 1987, trên vỉa hè của một khu phố yên tĩnh của thành phố Long Eaton, Anh Quốc, một bà mẹ trẻ đẩy chiếc xe chở đứa bé 3 tháng về nhà. Khi gần đến cửa, bà ta thấy có mấy người đàn ông lạ mặt đứng chờ sẵn ở đó.

Ngỡ rằng là bọn ăn cướp, bà ta la to cầu cứu, nhưng trước khi có người can thiệp, họ đã bắt bà phải mở cửa. Sau khi xuất trình giấy chứng minh, họ bắt bà và đứa trẻ phải đứng chờ ở ngoài trời lạnh lẽo trong khi họ vào trong nhà khám xét. Một lúc sau, họ gọi bà vào để pha cà phê và trà để họ tiếp tục lục soát từng phòng, từng ngăn kéo, từng tủ đựng quần áo và tịch thu những đồ quý giá gồm giầy chuyên vàng, vòng tay kim cương, máy ảnh, kính mát, khóa thắt lưng bằng bạc và chiếc máy chạy đĩa CD. Người đàn bà khiếp đảm, chỉ biết đứng nhìn những người này vơ vét đồ trang sức của mình mà không dám hé môi. Lúc rời nhà, họ còn mang theo trên 350 cây lan, chồng bà nuôi trong chiếc nhà kính ở phía sau. Họ bỏ ra đi mà cũng chẳng thèm đóng cửa trước, để mặc người đàn bà khiếp sợ không còn hồn vía ngồi bệt dưới sàn với đứa trẻ sơ sinh trong căn nhà tan hoang lạnh lẽo.

Trong khi người đàn bà bối rối kiểm điểm lại căn nhà của mình thì chồng bà, Henry cũng đang gặp rắc rối. Ngày hôm trước ông ta bị bắt giữ tại phi trường Heathrow về tội mang 13 cây lan *Phragmipedium besesae* vào Anh Quốc mà không có giấy phép của Công Ước quốc tế Bảo vệ các giống cơ nguy cơ tuyệt chủng CITIES. Những cây lan này chỉ đáng giá dưới \$30 bảng Anh



và cũng chẳng có tên trong danh sách cấm số I, nhưng danh sách số II vẫn đòi hỏi phải có giấy phép và giấy kiểm dịch mà Henry chẳng có một thứ nào cả, nên bị kết tội là buôn lậu những cây lan hiếm quý. Henry đã bị phán tội: 1 năm tù giam và \$30,000 bảng Anh. Với những tựa đề khiếp đảm của hãng thông tấn Associate Press “*Britain imprisons an Orchid Pirate*” (Anh Quốc đã bỏ tù một kẻ cướp hoa lan) và tờ Daily Express “*Orchid smuggler Who Plundered the World*” (Kẻ buôn lậu hoa lan đã ăn cướp tài sản của thế giới.) Sau đó Henry Azadehdel biệt vô tông tích...

Vào năm 1996, tôi bắt đầu tìm Henry, nhưng chẳng một ai trên thế giới biết tin anh ta ở đâu cả. Hỏi các khoa học gia, những nhà trồng lan đã tiếp xúc với Henry, Dr. W.W. Wilson của Pen Valley Orchids ở Pennsylvania, người đã tiên cử Henry vào giải

Gold Award của Hội Hoa Lan Hoa Kỳ trong việc tìm ra những cây lan mới lạ. Một người khác đã gọi Henry là “Tên chó đẻ” vì hắn còn nợ ông ta \$10,000.

Một ngày vào mùa Xuân năm 1997 trong khi điện thoại với Norris Powell, tôi được ông ta cho biết email của Henry Azadehdel và tôi đã nhắn tin cho Henry. Sau hai tuần lễ bật vô tin tức, cuối cùng tôi nhận được vài chữ:

*“Ông là ai ?”* ký tên Henry.

Tôi liền gửi một bức thư kể rõ câu chuyện ông ta bị bắt ra sao và ngỏ ý muốn hầu chuyện và tôi lại nhận được bức thư ngắn gọn cũng như lần trước:

*“Tôi không cần phải nói chuyện với bất cứ người nào về câu chuyện đã qua.”*

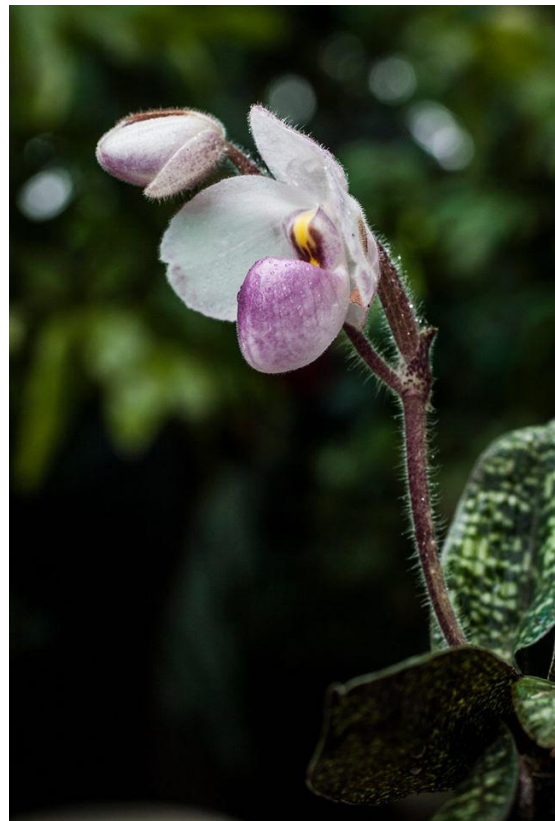
Sau cả tuần lễ chờ đợi tôi lại gửi thêm lá thư nói về mấy tờ báo lá cải chỉ nói một chiều, nào là từ chuyện mang 13 cây phóng đại lên tới 335 cây và giá trị của những cây lan này từ \$30 lên tới \$250,000 bảng Anh. Sau hết là có lẽ muốn viết đầy trang giấy nên người ký giả này đã nói thêm là Henry đã nhập lậu hàng trăm cây treo đầy phòng ngủ, bởi vì cây lan này có làn hương kích dục mạnh mẽ...

Có lẽ Henry chẳng thèm để ý đến chuyện đó, nên tôi lại gửi thư nói rằng tôi nghi ngờ có chuyện gì bí ẩn ở phía sau nên muốn gặp ông ta. Sau khi nhìn thấy ảnh của Henry trên tờ British Daily Telegraph và mãi tới năm 1997 tôi mới có dịp nói chuyện với ông ta qua điện thoại.

Henry sinh ra tại Armenia, làm việc cho ngoại giao đoàn của Tehran. Vào năm 1991 khi là một thành viên của tổ chức cứu trợ British Gulf Aid Project, Henry đã vận chuyển hàng trăm tấn thực phẩm, chăn màn, thuốc men cho các trại tỵ nạn ở biên giới Iran-Iraq.

Về hoa lan ông ta có rất nhiều chứng từ của các Viện Thảo mộc và thương gia từ mọi nơi như Sumatra, Moscow, Australia, Java, Phillipines, California, India, Frankfurt. Tuy những tin tức này chỉ hé mở cho tôi đôi chút về Henry, nhưng đã làm cho tôi mất nhiều thời gian để tìm hiểu ngọn ngành.

Trong 2 tuần lễ kế tiếp, sáng nào tôi cũng nhận được thư của Henry và tôi được biết Henry bắt đầu tìm kiếm hoa lan vào thập niên 1980. Khách hàng của ông ta gồm những Viện thảo mộc danh tiếng trên thế giới. Việc tìm kiếm hoa lan thực là một chuyện rất nguy hiểm và chẳng thú vị chút nào vì phải lặn lội lâu ngày trong rừng sâu, cách biệt hẳn với thế giới bên ngoài, lại còn có thể mất mạng như chơi.



Thí dụ như việc tìm kiếm cây lan Hải Hồng (*Paph. delenatii*) ở Việt Nam, nhiều nơi có lan mọc lại là nơi đầy mìn bẫy. Chuyện này đã làm nản lòng những người khác, nhưng Henry đã trải qua



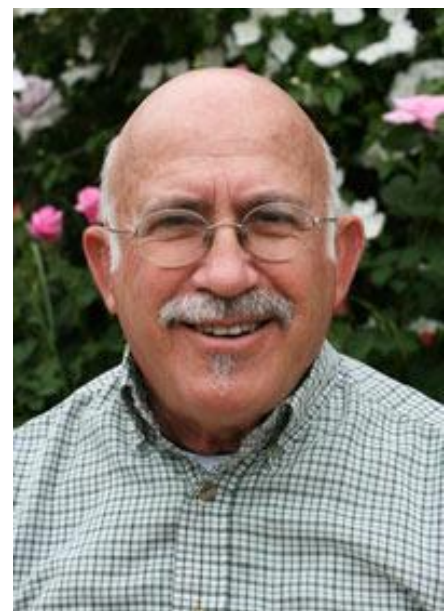
nhiều lần, nên ông ta lại thấy hứng thú. Vào đầu thập niên 1980, Henry đã tìm thấy hàng tá địa điểm tại Quý Châu, Quảng Tây và Vân Nam có cây lan hải *Paph. malipoense*, hoa màu xanh với những đường gân tím và chiếc túi thật lớn có mùi thơm như mùi dâu dại (raspberry). Không những chỉ thám hiểm khắp vùng biên giới Việt-Trung mà Henry còn tới đảo Hải Nam, Papua New Guinea, quần đảo

Solomon, Borneo Sumatra, Thái Lan và còn nhiều nơi ông ta chưa kể cho tôi biết.

Việc tìm kiếm hoa lan rất tốn kém và mất nhiều thời gian mà không có gì bảo đảm cho việc thành công. Chỉ có một số ít người có nhiều kinh nghiệm như Henry công tác với những người bản địa mới có thể tìm được nơi có cây lan hiếm quý. Những kẻ tìm lan thường bán một vài cây lan dùng vào việc lấy hạt, gieo giống. Họ thường phải tự túc về mọi mặt và ít khi tiếp xúc với những người xa lạ. Thông thường, những người tìm kiếm hoa lan như Richard và Donald, hai người đã được tôi dẫn đường trong cuộc hành trình đến núi lửa, họ không buôn bán hoa lan. Họ là những chuyên gia chỉ tìm lan cho chính họ, mang hoa, lá về để tìm hiểu việc sinh sống của cây lan trên thực địa ra sao. Nhưng tin đồn là họ đã bóc cả trăm ngàn cây rồi lén chọt vào thùng rồi đem những cây dở sống, dở chết này ra bán lấy tiền mau lẹ.

Những Viện Thảo Mộc và vườn lan thương mại đều có một đường giây bán chính thức cung cấp các cây hiếm quý cho họ và những người như Henry đều biết rõ cách mang các cây lan qua những cửa khẩu quốc tế ra sao. Nhưng giấy phép của CITIES không phân biệt giữa người tìm kiếm cây lan cho các Viện Thảo Mộc với kẻ buôn lậu hoa lan cho các vườn lan thương mại.

Đem chuyện này nói với Tiến sĩ Harold Koopowitz, tác giả cuốn sách nói về cây bị tuyệt chủng (*Plant extinction - A Global Crisis*). Harold là một người hiểu biết rộng rãi về việc buôn bán và bảo tồn cây cỏ và là một giáo sư đáng kính về phân hoa môi trường và bảo tồn sinh học của trường Đại Học California ở Irvine. Ông sinh ra và lớn lên tại Nam Phi và là chuyên gia về sinh thái học lấy các mẫu lá để thử nghiệm DNA.



Nói chung có 2 loại chuyên gia về lan: Loại thứ nhất tìm đến hiện trường để nghiên cứu về sự sinh trưởng của cây ngoài thực địa. Loại thứ 2, lấy cây mang về phòng thí nghiệm để thử DNA. Công việc của Harold bao gồm cả 2 thứ đó, cho nên việc làm của ông đều được sự ngưỡng mộ của cả 2 giới: khoa học gia và người trồng lan thương mại.

Trong cuộc gặp gỡ tại Santa Barbara, Harold nhấn mạnh rằng Henry Azadehdel không mang quá nhiều lan, ông ta chỉ mang một số ít lan đã được chọn lọc cho các vườn lan thương mại hay các khoa học gia. Một số được bán và một số để tặng không. Những cây lan này hiếm khi được nuôi trồng và ít ai biết rằng chúng mọc ở nơi hoang dã ra sao. Harold cũng cho biết rằng những viên chức của CITES đều vội vã kết luận sai lầm rằng những cây này có nguy cơ bị tuyệt chủng và sau khi Henry bị bắt chuyện này lại được thổi phồng lên. Sau đó tất cả các cây lan hài thuộc hai loài: *Paphiopedilum* và *Phragmipedium* đều được đưa vào danh sách số I cấm mua bán (Appendix I).

Tìm hiểu thêm, tôi mới biết trong cuộc họp của CITES năm 1989, bản phúc trình của Tiến sĩ Ger van Vliet, khi đó đang làm việc cho Leiden Botanic Garden, được dựa vào tài liệu do Tiến sĩ Phillip Cribb ở vườn Thảo mộc Kew còn quá nhiều thiếu sót và chưa đầy đủ. Và dự thảo luật buôn bán lan hài ở Đức lại do Tiến sĩ Jelden, một người chuyên về các loài bò sát. Hỏi ý kiến của giáo sư Koopowitz ông nghĩ sao về việc ngăn cấm buôn bán hoa lan, ông cho hay:

*“Chỉ có khoảng 0.01 cây bị tuyệt chủng là do việc buôn bán, nhưng không hiểu tại sao người ta lại làm ra nghiêm trọng đến như vậy? Trước kia họ chỉ chú trọng đến những con voi và loài thú có bộ lông mà thôi. Bảo tồn cây cỏ hiếm quý là một ý kiến rất hay, nhưng cần phải hiểu biết thêm về việc cấy giống nhân tạo ra sao nữa chứ.”*

Harold còn cho biết rằng khoảng 1 năm sau khi Henry bị bắt, trên một chương trình truyền hình, một nhân viên của World Conservation Union bắt giữ một mẫu vật (specimen, thường là cây khô hoặc ướp cồn) của cây *Paphiopedilum bellatulum* như là một tang chứng của cây lan có nguy cơ tuyệt chủng. Cây lan này rất khó nuôi ở vườn lan, nhưng ở ngoài thiên nhiên chúng mọc như cỏ dại. Ông tin tưởng rằng với phương pháp tối tân hiện tại, người ta không cần cấm mọi việc buôn

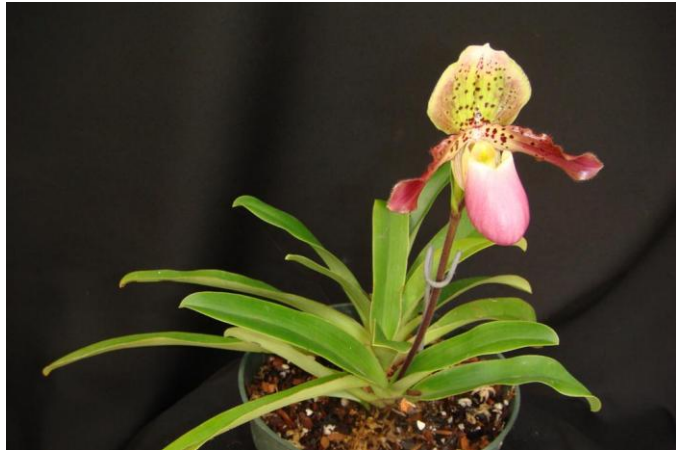


Henry, Harold cho biết:

bán mà chỉ cần cho phép mang một số quả lan để lấy hạt, các vườn lan có thể sản xuất ra một số lan rất lớn cung cấp cho toàn thế giới.

Căn cứ vào 8 năm nghiên cứu về cây *Aerangis verdickii*, Harold và các môn sinh của ông đã khám phá ra rằng: trung bình chỉ có 1 hạt trên một triệu hạt lan mới trưởng thành được ở ngoài thiên nhiên mà thôi. Với đa sinh sản này không cần phải cấm đoán việc xuất cảnh trái lan làm gì. Trở lại với

“Dù rằng yêu hay ghét, chúng ta phải công nhận rằng Henry là một người tìm kiếm hoa lan có biệt tài, ông ta đã cống hiến cho khoa học và việc bảo tồn hoa lan nhiều điều tốt đẹp, cho nên để vinh danh người ta đã lấy tên ông đặt tên cho cây lan hài *Paphiopedilum henryanum*.”



Từ trước đến nay tôi chỉ được đọc qua những điều trên các tờ báo lá cải rằng Henry chỉ là tên cướp hoa lan, nhưng vài tháng sau, Henry cung cấp cho tôi khá nhiều thư tín và tài liệu cá nhân chứng minh rằng Henry đã chia sẻ những khám phá của ông ta với Alexander Vasiljev ở vườn thảo mộc Moscow, Tiến sĩ Gustav Schoser giám đốc vườn cây Palmengarten ở Frankfurt và một nhà sưu tầm hoa lan có tiếng, Tiến sĩ Jack Fowlie, chủ nhiệm tờ Orchid Digest ở California.

Quan trọng hơn cả là những thư từ với ấn chỉ của Vườn Thảo mộc Hoàng gia Kew với các chi tiết đã biên nhận những cây lan hiếm lạ. Một khoa học gia cảm ơn Henry đã cho hạt để vườn cây này nhân giống và người khác lại yêu cầu cung cấp những cây lan lạ. Henry cũng cho tôi xem các bản sao hóa đơn hay thư từ của các vườn lan Á Châu đã gửi những cây lan hiếm lạ cho vườn thảo mộc Kew từ năm 1984-1986. Những lá thư từ vườn lan Shahnas Orchids ở Sumatra, C.L. Bundt ở Sulawesi và Diamond Farm ở Kowloon trong đó có một hóa đơn ghi rõ tên các cây lan và giá cả ra sao.

Henry còn gửi cho tôi bản sao những giấy phép của tổ chức CITES Anh Quốc:

# P3698 ngày 19-12-1984 về cây *Paphiopedilum micrathum*.

# P3757 ngày 15-2-1985 cho cây *Paphiopedilum devogelli* nhưng sau này lại nhận diện ra đó chính thực là cây *Paph. supardii*.

Cả hai giấy phép này đều có những sự sai lầm và thiếu sót về tên cây lan cũng như nơi nhập cảng.

Việc lục soát tư gia của Henry Azadehdel do sở Quan thuế Anh Quốc với sự hỗ trợ của tiến sĩ Phillip Cribb chuyên gia về hoa lan của Vườn thảo mộc Kew. Khi tôi hỏi bà phát ngôn viên của quan thuế, bà ta cho biết không cần phải có giấy phép của Tòa án bởi vì theo luật của số 18/1 của Cảnh sát, họ có quyền khám xét tư gia của bất cứ người nào đang bị giam giữ. Như vậy, theo tôi họ chỉ có quyền tịch thu những cây nhập lậu trái phép mà thôi, chứ tại sao lại tịch thu tất cả nữ trang, máy ảnh v.v...



Sau đó một chuyên gia do tòa án chỉ định đến nhận diện những cây lan đã bị tịch thu, được giữ tại Vườn thảo mộc Hoàng gia, Kew thì những cây này đã bị gỡ băng tên, thay chậu, cắt bớt rễ cho nên khó lòng nhận diện và không thể nào phân biệt được có phải cây bị bóc về từ rừng hay không. Và khi tiến sĩ Pamela Burns-Balogh, một chuyên gia bào chữa cho bị cáo, tới thì những cây lan này đã đầy rệp, bọ, sâu kiến, lá cây bị rách nát. Bà đề nghị xin chuyển các lan này tới một nơi khác, nhưng yêu cầu đã bị bác bỏ.

Theo chứng từ của tòa án, trong số 365 cây bị tịch thu có 44 cây được lai giống, coi như là hợp pháp, còn lại 139 cây có đều có giấy phép của CITES hay là biên nhận của các vườn lan địa phương. Tiếc thay những chi tiết đó không được phổ biến tới giới truyền thông cho nên những tờ báo lá cải loan tin rằng 365 cây lan đó toàn là những cây bị tên “lan tặc Henry Azadehdel” bóc về từ rừng núi.

Chỉ có 13 cây lan giá \$30 mà Henry đã bị tịch thu 365 cây trị giá khoảng \$42,000 bảng Anh và sau đó không một cây lan nào được hoàn trả cho cố chủ. Henry bị 5 tuần lễ tù giam và vợ ông ta phải đi chữa trị tâm lý sau cuộc bố ráp. Tám tháng sau bản án dành cho Henry giảm xuống còn \$2,500 bảng Anh và 5 tuần lễ bị giam giữ chung với các phạm nhân can tội hành hung, phá nhà, cướp của. Ông ta nói sẵn sàng tha thứ những kẻ đã làm tổn thương mình, nhưng không thể nào quên được nỗi đau buồn đã xảy ra cho gia đình của ông. Henry Azadehdel công khai nhận rằng có tìm kiếm các giống lan rừng để bán hay để tặng nhưng rất hãnh diện là đã khám phá được nhiều cây mới lạ cống hiến cho khoa học thế giới.

Không biết bây giờ Henry còn tiếp tục sưu tầm hoa lan nữa hay không? Nhưng câu chuyện kể trên đã cho chúng ta biết rõ rằng nhà cầm quyền đã đối xử với ông ta ra sao với một tội trạng không đáng, không làm tổn hại gì nhiều đến việc bảo tồn những cây hiếm quý.

**Bolsa, mùa Giáng Sinh 2016**